TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. LIÊN CHIỂU **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**78**/2020/HS-ST
Ngày 25.9.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Mỹ Hạnh – Ông Nguyễn Công Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:84/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Minh C (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 16 tháng 6 năm 1997 tại T.Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng C (*Sinh năm 1969*) và bà Nguyễn Thị T (*Sinh năm 1970*);

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Liên Chiểu (*Có mặt*).

- *Bị hại:* Bà Lê Thị H – sinh năm 1987; nơi cư trú: 81 T, phường H, quận L, TP. Đà Nẵng. (*Có mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đinh Văn T – sinh năm 1994; nơi cư trú: Chơn Tâm 2, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. (*Vắng mặt, không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 06/4/2020, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Hoàng Minh C điều khiển xe đạp màu trắng của mình rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn P.H, Q. Liên Chiểu tìm sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà của chị Lê Thị H tại số 81 T, P. H, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng đang đóng cửa nên C bỏ xe đạp ở khu vực gần đó (*chiếc xe đạp này đã bị mất không thu giữ được*) và đi bộ ra phía sau nhà nhặt thùng nhựa đang để gần đấy úp lại đứng lên thùng nhựa này rồi dùng tay tháo hai tấm kính của cửa thông gió nhà tắm rồi đột nhập vào trong nhà trộm cắp của chị H một điện thoại di động hiệu Samsung A51 màu xanh và xe mô tô hiệu Honda Vision màu nâu đỏ BKS 43F1-490.57 (*bên trong cốp xe, chị H có để các giấy tờ tùy thân của chị và số tiền 170.000 đồng*) rồi tẩu thoát. Sau khi lấy được tài sản, C điều khiển xe máy vừa trộm cắp được về quê tại thôn V, xã T, tỉnh Quảng Trị. Sau đó, C đem chiếc điện thoại Samsung A51 đến một cửa hàng điện thoại (*không xác định được địa điểm*) tại khu vực thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị bán được 4.000.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết số tiền này cùng số tiền 170.000đ, còn chiếc xe Honda Vision C sử dụng làm pH tiện đi lại. Đến khoảng đầu tháng 6/2020, C sử dụng chiếc xe trộm cắp được quay trở lại Đà Nẵng thì bị phát hiện và C đã giao nộp lại xe Honda Vision BKS 43F1-490.57 cho Cơ quan điều tra. Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Minh C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Theo Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 19/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng quận Liên Chiểu, xác định: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 trị giá 5.530.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 43F1- 490.57 trị giá 30.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 36.130.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 36.300.000 đồng (*ba mươi sáu triệu ba trăm ngàn đồng*).

* Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu nâu đỏ BKS 43F1-490.57, số khung 583XLY530531, số máy IF86E0434695; 01 ví da màu đen có in chữ H2 LEATHER 100%; 01 giấy biên nhận, chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận bảo hiểm, phiếu Home Credit mang tên Lê Thị H; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Minh C; Tiền Việt Nam: 1.300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hoàng Minh C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Minh C như Bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Minh C mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

** Về xử lý vật chứng:*

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu nâu đỏ BKS 43F1-490.57; 01 giấy biên nhận, chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận bảo hiểm, phiếu Home Credit mang tên Lê Thị H. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại tài sản cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- Trả lại cho bị can 01 ví da màu đen có in chữ H2 LEATHER 100%; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Minh C.

- Tiếp tục quy trữ 1.300.000 đồng của Hoàng Minh C để đảm bảo thi hành án.

** Về dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Vào rạng sáng ngày 06/4/2020, tại số nhà 81 T, P. H, Q. L, TP. Đà Nẵng, Hoàng Minh C có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu nâu đỏ BKS 43F1-490.57; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 màu xanh, số tiền 170.000 đồng của chị Lê Thị H. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 36.300.000 đồng (*ba mươi sáu triệu ba trăm ngàn đồng*).

Hành vi của bị cáo C đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, có sự tính toán, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã hành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Lê Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Ngày 25/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 23/CSĐT: Trả lại cho chị Lê Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu nâu đỏ BKS 43F1-490.57; 01 giấy biên nhận, chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận bảo hiểm, phiếu Home Credit mang tên Lê Thị H là có cơ sở.

- Đối với 01 ví da màu đen có in chữ H2 LEATHER 100%; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Minh C, HĐXX xét thấy không liên quan đến vụ án nên tuyên trả lại cho bị cáo Hoàng Minh C là phù hợp.

- Đối với số tiền 1.300.000 đồng của Hoàng Minh C, HĐXX xét thấy cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh C 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Trả lại cho Hoàng Minh C 01 ví da màu đen có in chữ H2 LEATHER 100%; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Minh C.

- Tiếp tục quy trữ 1.300.000 đồng của Hoàng Minh C để đảm bảo thi hành án.

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 9 năm 2020*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo C phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam CATP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Anh